

BIỂU PHÍ & HỌC PHÍ 2025

TUITION & OTHER FEES 2026

Ngày hiệu lực: 14/2/2025
Effective date: 14/2/2025

ĐIỀU 1/ ARTICLE 1 : GIẢI THÍCH/ EXPLANATION

- “Chương trình MOET + Oxford ESL”**: là tên viết tắt của chương trình kết hợp giữa chương trình giáo dục phổ thông của Bộ Giáo dục - Đào tạo Việt Nam và chương trình giảng dạy tiếng Anh theo khung chương trình ESL của Oxford.

“MOET + Oxford ESL Program”: is the abbreviation of the program combining the general education program of the Ministry of Education and Training of Vietnam and the English teaching program according to Oxford's ESL program framework.
- “Chương trình iGCSE, AS/A-levels”**: là chương trình dành riêng cho đối tượng học sinh từ Lớp 9 đến Lớp 12 theo lộ trình lấy chứng chỉ trung học Anh và nâng cao.

“iGCSE, AS/A-levels program”: a program specifically designed for students from Grade 9 to Grade 12, following the pathway to obtain British secondary and advanced certificates.
- “CIS-Lào Cai”, “Nhà trường”, “Trường”**: là tên viết tắt của Trường TH-THCS-THPT Quốc tế Canada-Lào Cai có trụ sở chính tại Nút giao đường 19/5 (đường B9 – B10), phường Bình Minh, Tp. Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

“CIS-Lao Cai”, “School”, “Truong”: is the abbreviation of Canadian International School Lao Cai with headquarters at the intersection of 19/5 (Road B9 – B10), Binh Minh ward, Lao Cai City, Lao Cai province.
- HS**: Học sinh, **HK**: Học Kỳ, **HP**: Học phí, **TT**: Thanh toán.

HS : Student, **HK**: Semester, **HP** : Tuition, **TT** : Payment.

ĐIỀU 2/ ARTICLE 2 : PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG/ SCOPE AND SUBJECTS OF APPLICATION

- Biểu học phí này quy định mức học phí và các phí khác của năm học 2025-2026 tại CIS-Lào Cai và các chính sách liên quan đến học phí bao gồm chính sách ưu đãi, cách thức thanh toán, chính sách hoàn học phí, bảo lưu và chuyển học phí, các trường hợp bất khả kháng v.v...(sau đây gọi là **“Biểu phí”**)

Tuition schedule regulates tuition and other fees for the 2025-2026 school year at CIS - Lao Cai and policies related to tuition including preferential policies, payment methods, and policies . Tuition refunds, tuition retention and transfer, force majeure cases, etc. (hereinafter referred to as " Fee Schedule ")
- Biểu phí này áp dụng cho học phí được đóng dưới hình thức thường niên.

Fee schedule applies to tuition paid on an annual basis.

ĐIỀU 3/ ARTICLE 3 : HỌC PHÍ/ TUITION FEES

3.1 Mức học phí chung (Đơn vị tính: VNĐ)/ General tuition fee (Unit: VND)

- Biểu phí đối với học sinh lựa chọn học theo Chương trình MOET + Oxford ESL:**

Fee schedule for students choosing to study the MOET + Oxford ESL Program:

Cấp lớp Grade	Học phí năm Annual Tuition Fees		Học phí đóng theo kỳ Semester Tuition fees	
	TT 01 lần hết ngày 30/06/2025		Kỳ 1 Semester 1	Kỳ 2 Semester 2
	One time payment due June 30, 2025		TT hết ngày 30/06/2025 Payment due June 30, 2025	TT hết ngày 05/12/2025 Payment due December 05, 2025
Lớp/ Grade 1	105,000,000		54,075,000	54,075,000
Lớp/ Grade 2	105,000,000		54,075,000	54,075,000
Lớp/ Grade 3	105,000,000		54,075,000	54,075,000
Lớp/ Grade 4	105,000,000		54,075,000	54,075,000
Lớp/ Grade 5	115,500,000		59,482,500	59,482,500
Lớp/ Grade 6	126,000,000		64,890,000	64,890,000
Lớp/ Grade 7	126,000,000		64,890,000	64,890,000
Lớp/ Grade 8	126,000,000		64,890,000	64,890,000
Lớp/ Grade 9	136,500,000		70,297,500	70,297,500
Lớp/ Grade 10	136,500,000		70,297,500	70,297,500
Lớp/ Grade 11	147,000,000		75,705,000	75,705,000
Lớp/ Grade 12	157,500,000		81,112,500	81,112,500

• **Biểu phí đối với học sinh lựa chọn học theo lộ trình iGCSE, AS/A-levels (lấy Chứng chỉ trung học Anh):**

Schedule fee For students choosing to follow the iGCSE, AS/A-levels curriculum (Obtain a British High School Certificate)

Cấp lớp Grade	Học phí năm Annual Tuition Fees		Học phí đóng theo kỳ Semester Tuition fees	
	TT 01 lần hết ngày 30/06/2025		Kỳ 1/Semester 1	Kỳ 2/Semester 2
	One time payment due June 30, 2025		TT hết ngày 30/06/2025 Payment due June 30, 2025	TT hết ngày 05/12/2025 Payment due December 05, 2025
Lớp/ Grade 9-iGCSE	250,000,000		128,750,000	128,750,000
Lớp/ Grade 10-iGCSE	355,000,000		182,825,000	182,825,000
Lớp/ Grade 11-iGCSE	355,000,000		182,825,000	182,825,000
Lớp/ Grade 12-iGCSE	360,000,000		185,400,000	185,400,000

Học phí đã bao gồm/ Tuition includes:

- Quyền sử dụng sách giáo khoa theo chương trình của Bộ Giáo dục - Đào tạo Việt Nam.
Permission of using the Ministry Education and Training of Viet Nam books and textbooks.
- 02 bộ đồng phục (01 bộ thể dục mùa hè và 01 bộ tiêu chuẩn theo quy định)
02 sets of uniforms (01 set summer PE uniform and 01 standard set according to regulations)
- Các câu lạc bộ ngoại khóa tại trường hai (02) buổi/tuần.
Clubs: twice/week.

Lưu ý/ Note:

- Nhà trường có quyền điều chỉnh Biểu phí theo từng thời điểm.
The School has the right to adjust the Schedule of Fees from time to time.



- Đối với hình thức thanh toán 2 kỳ, Quý phụ huynh vui lòng thanh toán thêm **20,000,000VNĐ phí giữ suất học** cùng với học phí Kỳ 01, và số tiền này sẽ được trừ vào học phí Kỳ 02.

*For the bi-annual payment method, parents are required to pay an additional **20,000,000 VND** with the Semester 01 tuition fee, and this amount will be offset against the Semester 02 tuition fee.*

3.2 Mức học phí và phí nội trú đối với trường hợp nhập học sau ngày khai giảng:

Tuition fees and Boarding fee for students enrolling after the first day of school:

Thời điểm nhập học <i>Time of enrollment</i>	Tháng 8 - 9/2025	Tháng 10/2025	Tháng 11/2025	Tháng 12/2025	Tháng 01 - 02/2026	Tháng 03/2026	Tháng 04/2026	Tháng 05/2026
Tỷ lệ thanh toán (theo mức học phí trọn năm) <i>Payment rates (based on annual tuition fees)</i>	100%	90%	80%	70%	50%	40%	30%	20%

ĐIỀU 4/ ARTICLE 4: CÁC PHÍ KHÁC/ OTHER FEES:

Đơn vị tính/ Unit: VNĐ

Stt <i>No</i>	Khoản mục phí <i>Fee items</i>	Số tiền <i>Amount</i>	Nội dung quy định <i>Regulation</i>
I. PHÍ KHÔNG HOÀN LẠI/ NON-REFUNDABLE FEES			
1	Phí kiểm tra đầu vào (một (1) học sinh/ một (1) lần kiểm tra) <i>Placement test fee (per student/ per test)</i>	1.200.000	Chi phí hành chính và đánh giá đầu vào đối với mỗi học sinh nhập học. Thanh toán trước khi học sinh được kiểm tra đầu vào. Được trừ vào học phí nếu học sinh đủ điều kiện và nhập học thành công. Phí không có giá trị chuyển nhượng. <i>Administrative and placement test fee for each admitted student . Payment before students take the entrance test . Deducted from tuition fees if students qualify and enroll successfully. The fee is non-transferable.</i>
2	Phí nhập học (một (1) học sinh) <i>Admission fee (for one (1) student)</i>	15.000.000	<ul style="list-style-type: none"> Thanh toán trong vòng 05 ngày làm việc sau khi Nhà trường thông báo học sinh đạt kết quả kiểm tra đầu vào/Thư mời nhập học. <i>Payment within 05 working days after the School notify students who have passed the entrance test/enrollment letter.</i> Áp dụng cho học sinh mới nhập học lần đầu hoặc học sinh đã rút hồ sơ quay lại nhập học. <i>Applicable to new students enrolling for the first time or students who have withdrawn their application to return to school.</i>

- Các khoản phí quy định tại mục I Điều này sẽ không hoàn lại trong mọi trường hợp thôi học, bao gồm nhưng không giới hạn như: đã đăng ký nhập học nhưng không học, xin thôi học (trước ngày khai giảng hoặc sau ngày khai giảng), học sinh bị ngừng cung cấp dịch vụ học tập có thời hạn.v.v...**
The fees specified in Section I of this Article will not be refunded in all cases of dropping out of school, including but not limited to: registering for admission but not studying, withdrawing from school (before



Stt No	Khoản mục phí Fee items	Số tiền Amount	Nội dung quy định Regulation
-----------	----------------------------	-------------------	---------------------------------

the first day of school or after the first day of school), students are temporarily suspended from learning services, etc...

- Trong trường hợp thực hiện hoàn học phí theo quy định tại Điều 8 của Biểu phí, các khoản phí này sẽ bị khấu trừ trước khi hoàn nếu phụ huynh chưa đóng.

In case of tuition refund as prescribed in Article 8 of the Fee Schedule, these fees will be deducted before refund if parents have not paid.

II. PHÍ GIỮ SUẤT HỌC/ RESERVATION FEE:

Stt No	Khoản mục phí Fee items	Số tiền Amount	Nội dung quy định Regulation
-----------	----------------------------	-------------------	---------------------------------

1	Phí giữ suất học Reservation fee	20.000.000	<ul style="list-style-type: none"> • Là phí để đảm bảo giữ chỗ cho học sinh trong năm học. A fee to ensure a student's reservation during the school year. • Học sinh tái nhập học: Phí giữ suất học phải được thanh toán trong vòng 15 ngày làm việc kể từ ngày xác nhận tái nhập học năm học sau. Students re-enrolling: The fee to hold the place must be paid within 15 working days from the date of confirmation of re-admission for the following school year. • Học sinh mới: Phí giữ suất học phải được đóng trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày phụ huynh nhận được thông báo học sinh đạt kết quả kiểm tra đầu vào/Thư mời nhập học. New students: Placement retention fee must be paid within 05 working days from the date parents receive notice of the student passing the entrance test results /Letter of admission. • Khoản phí này có hiệu lực đến ngày 30/06/2025 và sẽ được miễn trừ khi thanh toán học phí. Sau ngày 30/06/2025, nếu phụ huynh không hoàn tất việc đóng học phí và làm thủ tục nhập học cho học sinh thì khoản phí này không được miễn trừ và cũng sẽ không hoàn lại. This fee is valid until June 30, 2025 and will be deducted when paying tuition. After June 30, 2025, if parents do not complete the tuition payment and enrollment procedures for the student, this fee will not be deducted and will not be refunded. • Trong trường hợp học sinh xin thôi học trước ngày khai giảng năm học 2025-2026 hoặc trước khi đóng học phí Kỳ 02, khoản phí này sẽ không được hoàn lại và sẽ bị khấu trừ khi hoàn học phí. In case a student withdraws from school before the opening day of the 2025 - 2026 school year or before
---	--	-------------------	---



Stt No	Khoản mục phí Fee items	Số tiền Amount	Nội dung quy định Regulation
			<i>paying Semester 02 tuition , this fee will not be refunded and will be deducted from the tuition refund.</i>
III. PHÍ DỊCH VỤ KHÁC/ OTHER SERVICE FEES			
1	Phí ăn <i>Meal fee</i>		Xem quy định đính kèm. <i>See attached regulations.</i>
2	Phí xe đưa đón <i>School bus fee</i>		Xem quy định đính kèm. <i>See attached regulations.</i>
3	Phí nội trú (01 học sinh/ 01 năm học) <i>Boarding fee (01 student/ 01 school year)</i>	90.000.000	<ul style="list-style-type: none"> Phí này bao gồm: Phí lưu trú, các hoạt động cuối tuần dành riêng cho học sinh nội trú, phí quản lý và phí ăn. <i>This fee included: Accommodation fees, weekend activities specifically for boarding students, management fees and food fees.</i> Phí theo kỳ: 46.350.000 VNĐ/kỳ. <i>Semester fee: 46.350.000 VND/ Semester.</i> Học sinh nội trú cần đóng một khoản tiền phí nhập học là 15.000.000 VNĐ/ học sinh và quy định về phí nhập học này áp dụng theo quy định nêu tại khoản 2, mục I, Điều 4 <i>Boarding students are required to pay an admission fee of 15,000,000 VND per student, in accordance with the provisions stated in Clause 2, Section I, Article 4.</i> Mức phí nội trú đối với học sinh nhập học sau ngày Khai giảng áp dụng theo Khoản 3.2 Điều 3 của Biểu phí này. <i>The boarding fee for students enrolling after the first day of school is applied in accordance with Clause 3.2, Article 3 of this Fee Schedule.</i> Điều khoản Hoàn phí áp dụng tại Điều 8 của Biểu phí này. <i>The Refund Policy is applicable as specified in Article 8 of this Fee Schedule.</i>
4	Phí cấp hồ sơ <i>Application fee</i>	Miễn phí <i>Free</i>	Áp dụng cho lần cung cấp đầu tiên cho 1 học sinh/ 1 bộ. <i>Applicable to the first supply for 1 student/ 1 set.</i>
		50.000	Áp dụng cho lần cung cấp thứ 2 trở đi cho 1 học sinh/ 1 bộ. <i>Applicable for the 2nd supply onwards for 1 student/ 1 set.</i>
5	Phí dã ngoại và các phí khác (nếu có) <i>Field trip fee and other fees (if any)</i>		Nhà trường sẽ thông báo trong năm học và tùy thuộc vào chương trình giảng dạy theo cấp lớp. Chi phí chuyến dã ngoại sẽ tùy thuộc vào địa điểm tham quan. <i>The school will announce during the school year and depending on the curriculum by grade level. The cost of the picnic will depend on the destination.</i>

Stt No	Khoản mục phí Fee items	Số tiền Amount	Nội dung quy định Regulation
6	Phí học liệu hàng năm Annual learning materials fee		<ul style="list-style-type: none"> Phí này bao gồm: Sách giáo khoa, các loại sách cho chương trình iGCSE, AS/A-levels và các tài liệu tham khảo, văn phòng phẩm, dụng cụ học tập, học liệu của các bộ môn... <i>This fee includes: textbooks, books for the iGCSE and AS/A-level programs, reference materials, stationery, study tools, and subject-specific learning materials...</i> Là các khoản phí riêng biệt ngoài học phí và sẽ do phụ huynh/người giám hộ chi trả theo thông báo của Trường. <i>These are separate fees in addition to tuition and will be paid by parents/guardians as notified by the School.</i>

Lưu ý: Nhà trường nhận học sinh từ **07h30 đến 16h30** ngoài thời gian trên nếu phụ huynh có nhu cầu trông giữ trẻ thì phải đóng phí trông giữ trẻ ngoài giờ là 250.000 VNĐ/ học sinh / giờ. Áp dụng với học sinh từ Lớp 1 đến Lớp 5.

Note: The school is open from **7:30 a.m. to 4:30 p.m.** Outside of the above hours, if parents need to take care of their children, they must pay an overtime child care fee of 250,000 VND/student/hour. Applies to students from Grade 1 to Grade 5.

ĐIỀU 5/ ARTICLE 5: ƯU ĐÃI HỌC PHÍ CHO ANH CHỊ EM RUỘT/ INCENTIVE TUITION FEES FOR SIBLINGS

5.1 Đối tượng áp dụng/ Applicable objects :

- Dành cho các gia đình có từ 02 con ruột (bao gồm cả con cùng cha /khác mẹ, cùng mẹ /khác cha) trở lên đang học hoặc lần đầu nhập học tại trường CIS-Lào Cai, thanh toán học phí đúng hạn và đầy đủ (trọn năm). Ưu đãi này không áp dụng cho anh, chị, em họ hoặc bạn bè và không áp dụng chung với các ưu đãi khác, bao gồm ưu đãi học phí hoặc gói tài chính đã có tại trường CIS-Lào Cai.

For families with 02 biological children (including children of the same father/different mother, same mother/different father) or more who are studying or enrolling for the first time at CIS-Lao Cai , pay tuition on time and full (full year). This discount does not apply to cousins or friends and cannot be combined with other promotions, including tuition discounts or financial packages already offered by CIS-Lào Cai.

- Con thứ 2, thứ 3... được tính theo độ tuổi từ lớn đến nhỏ.
The 2nd and 3rd children... are calculated based on age from older to younger.

5.2 Mức ưu đãi/ Incentive level:

- Con thứ 2: giảm (thêm) **05%** học phí phải thanh toán tính tại thời điểm nhà trường nhận được đầy đủ học phí (học phí đã tính chiết khấu thanh toán).
2nd child: reduce (additional) 05% of the tuition fee to be paid at the time the school receives the full tuition fee (tuition fee includes payment discount).
- Từ con thứ 3 trở đi: giảm (thêm) **06%** học phí phải thanh toán tính tại thời điểm nhà trường nhận được đầy đủ học phí (học phí đã tính chiết khấu thanh toán).
From the 3rd child onwards: reduce (additional) 06% of the tuition fee to be paid at the time the school receives the full tuition fee (tuition fee includes payment discount).

5.3 Giấy tờ chứng minh anh chị em ruột/ Documents proving siblings:

- Giấy khai sinh của học sinh sao y có chứng thực.



Certified copy of student's birth certificate.

- Hoặc các giấy tờ hợp lệ khác có giá trị chứng minh nếu có.
Or other valid documents with proven value, if any.

ĐIỀU 6/ ARTICLE 6: GIỮ SUẤT HỌC/ RESERVATION

6.1 Đối với học sinh hiện hữu/ For current students

- Nhà trường ưu tiên giữ suất học cho đến hết ngày 30/06/2025 với các điều kiện sau:
The school gives priority in reserving until June 30, 2025, under the following conditions:
 - Nhà trường đã nhận được phản hồi của phụ huynh sẽ đăng ký tái nhập học cho học sinh theo quy trình đăng ký tái nhập học của Nhà trường hàng năm (xác nhận bằng email hoặc đơn đăng ký tái nhập học).
The school has received feedback from the parents who will re-enroll their children according to the school's annual re-enrollment process (confirmed by email or re-enrollment form)
 - Nhà trường đã nhận được phí giữ suất học trước ngày **30/06/2025** hoặc nhận được học phí đầy đủ (trọn năm hoặc học phí từng kỳ).
The school has received the seat reservation fee before June 30, 2025, or has received the full tuition fee (for the whole year or per term).
- Sau ngày 30/06/2025, Nhà trường sẽ ưu tiên xếp lớp cho học sinh với điều kiện:
After June 30, 2025, the school will prioritize class placement for students under the conditions:
 - Học sinh đã được chấp nhận nhập học/tái nhập học theo quy định.
Students have been accepted for admission/re-admission according to regulations.
 - Cấp lớp học sinh nhập học/tái nhập học còn đủ số lớp học.
Class allocation for admitted/re-admitted students is subject to the availability of classroom capacity
 - Học phí và các phí khác được thanh toán đúng hạn và đầy đủ.
Tuition fees and other charges are paid on time and in full.

6.2 Đối với học sinh mới/ For new students:

- Đối với học sinh mới, học phí và các khoản phí khác chỉ được tính khi học sinh được chấp nhận vào học tại trường. Việc hoàn tất thanh toán học phí và các khoản phí khác trước đó sẽ không đồng nghĩa với việc học sinh được đảm bảo suất học tại trường.
For new students, tuition fees and other charges are only incurred once the student has been accepted for enrollment at the school. Completing payment of tuition fees and other charges beforehand does not guarantee the student's placement at the school.
- Trong trường hợp phụ huynh đã thanh toán các khoản học phí và phí dịch vụ khác nhưng không được Nhà trường chấp nhận nhập học, tất cả các khoản phí và học phí đã đóng sẽ được hoàn trả cho phụ huynh trong vòng 03 (ba) ngày làm việc (không phát sinh tiền lãi).
In the case that parents have paid tuition fees and other service charges but their child is not accepted for enrollment by the school, all fees and tuition paid will be refunded to the parents within 3 (three) working days (without incurring interest).

ĐIỀU 7/ ARTICLE 7: THANH TOÁN/ PAYMENT

7.1 Cách thức thanh toán: Phụ huynh có thể lựa chọn thanh toán bằng tiền mặt, thanh toán bằng thẻ tại Phòng Kế toán của trường hoặc chuyển khoản qua ngân hàng vào tài khoản sau:

7.1 Payment method : Parents can choose to pay in cash, pay by card at the school's Accounting Department or transfer via bank to the following account:



BÊN NHẬN RECEIVING PARTY	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ GIÁO DỤC K-12 CANADA - VIỆT NAM	
SỐ TÀI KHOẢN ACCOUNT NUMBER	1069528888 (VNĐ)	1069526666 (USD)
NGÂN HÀNG BANK	Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (VietcomBank - VCB) - chi nhánh Lào Cai	
SWIFT CODE	BFTVVNVX095	
<p>***Nội dung chuyển khoản hoặc Thông tin trên giấy Ủy nhiệm chi: [Mã số học sinh] - [Tên đầy đủ của học sinh] - [Cấp lớp] - [Nội dung thanh toán] *** Transfer content or information on the authorization form: [Student ID] - [Full name of the student] - [Grade level] - [Payment details]</p>		

- **Lưu ý 1:** Phụ huynh vui lòng ghi nội dung chuyển khoản hoặc ủy nhiệm chi đáp ứng các thông tin sau: MAHOCSINH-HOTENHOCSINH-LOP-HOCPhi. Sau khi thanh toán, vui lòng email hoặc gửi bản sao Ủy nhiệm chi/giấy chuyển tiền của ngân hàng cho Phòng Kế toán.
Note 1: Parents, please write down the transfer or payment authorization to meet the following information: MAHOCSINH-HOTENHOCSINH-LOP-HOCPhi. After payment, please email or send a copy of the bank payment authorization/money transfer to the Accounting Department.
- **Lưu ý 2:** Trường hợp Phụ huynh cần xuất hóa đơn GTGT, vui lòng thông báo trước bằng cách trực tiếp hoặc gửi email cho Phòng Kế toán.
Note 2: In case Parents need to issue a VAT invoice, please notify in advance directly or email the Accounting Department.
- **Lưu ý 3:** Mọi khoản học phí và các loại phí khác được xem là thanh toán hợp lệ và được áp dụng các chính sách ưu đãi căn cứ vào ngày nhà trường nhận được đầy đủ số tiền qua chuyển khoản/tiền mặt hoặc các hình thức khác mà không bị giảm trừ bất kỳ khoản phí giao dịch nào (ví dụ: phí chuyển khoản ngân hàng).
Note 3: All tuition and other fees are considered valid payments and preferential policies will be applied based on the date the school receives the full amount via bank transfer/cash or other forms of payment. other methods without deduction of any transaction fees (e.g. bank transfer fees).

7.2. Trường hợp chậm thanh toán/In case of late payment:

- **Sau 15 ngày** kể từ ngày thông báo quá hạn, Phụ huynh phải chịu lãi suất chậm thanh toán **0,05%/ngày** trên tổng số phí chưa thanh toán cho mỗi ngày trễ hạn.
After 15 days from the date of overdue notice, Parents must pay late payment interest 0.05 %/day of total unpaid fees for each day late.
- **Sau 15 ngày** kể từ ngày thông báo quá hạn, ngoài việc áp dụng lãi suất chậm thanh toán nói trên, Nhà trường sẽ tạm ngưng dịch vụ học tập và sẽ không xác nhận kết quả học tập cho học sinh cho đến khi việc thanh toán được hoàn tất.
After 15 days from the date of overdue notice, in addition to applying the late payment interest rate mentioned above, the school will temporarily suspend learning services and will not confirm the student's learning results. until payment is completed.

ĐIỀU 8: CHÍNH SÁCH HOÀN HỌC PHÍ/ PHÍ NỘI TRÚ, BẢO LƯU, CHUYỂN HỌC PHÍ ARTICLE 8 : TUITION/ BOARDING FEE REFUND, RESERVATION AND TRANSFER POLICY

8.1 Đối tượng áp dụng hoàn học phí/ phí nội trú / Subjects eligible for tuition/ boarding fee refund

Chính sách hoàn học phí/ phí nội trú áp dụng cho các trường hợp học phí đã thanh toán một lần nguyên năm mà học sinh xin thôi học tại trường vì bất kỳ lý do gì bao gồm nhưng không giới hạn như: dịch bệnh, thiên tai, phụ huynh chuyển công tác, bị bệnh không thể tiếp tục học tập v.v... hoặc bị ngừng cung cấp dịch vụ học tập có thời hạn.

Tuition/Boarding fee refund policy applies to cases where tuition has been paid once for the entire year and the student withdraws from the school for any reason including but not limited to: epidemic, natural disaster, parents Transferring jobs, being sick and unable to continue studying, etc., or have learning services temporarily suspended.

8.2 Điều kiện và thủ tục hoàn học phí, phí nội trú/ Tuition, boarding fee refund conditions and procedures

- Học phí/phí nội trú đã thanh toán một lần trọn năm. Các trường hợp thanh toán khác không phải trọn năm sẽ không được hoàn.

Tuition/ boarding fee is paid once for the entire year. In cases of payment other than the full year, tuition will not be refunded.

- Phụ huynh đã hoàn tất thông báo về việc nghỉ học của học sinh bằng cách điền đầy đủ “Đơn xin thôi học” theo mẫu của Nhà trường và nộp cho Phòng Học vụ. Thời điểm Phòng Học vụ nhận được “Đơn xin thôi học” hợp lệ được xem là “Ngày nộp đơn”. Các thông báo thôi học bằng lời nói hoặc bằng hình thức khác sẽ không được coi là hợp lệ.

Parents have completed the notification of the student's withdrawal from school by completing the "Withdrawal Form" according to the School's form and submitting it to the Academic Service Office. The time the Academic Service Office receives a valid "Application to drop out of school" is considered the "Application submission date". Notices of withdrawal given verbally or in other forms will not be considered valid.

- Đồng thời Phụ huynh nộp đơn đề nghị hoàn phí cho Phòng Kế toán, trong đó ghi rõ thông tin người thụ hưởng, số tài khoản, ngân hàng.

At the same time, parents submit a request for refund to the Accounting Department, clearly stating the beneficiary information, Bank account number.

- Trường hợp học sinh bị ngừng cung cấp dịch vụ học tập có thời hạn thì việc hoàn học phí, phí nội trú sẽ căn cứ vào ngày ban hành quyết định của Hiệu trưởng.

In case a student is temporarily suspended from educational services, the tuition refund will be based on the date of issuance of the decision by the Principal.

8.3 Mức hoàn trả học phí/ phí nội trú/ Tuition/ Boarding fee refund rate:

- Mức hoàn trả học phí/ phí nội trú phụ thuộc vào 3 yếu tố: trước hay sau ngày khai giảng năm học; Ngày Nộp Đơn (hoặc ngày ban hành quyết định ngừng cung cấp dịch vụ học tập có thời hạn tại trường) và ngày học cuối cùng của học sinh tại trường.

The tuition/ boarding fee refund level depends on 3 factors: before or after the first day of the school year; Application Date (or the date of issuance of the decision to temporarily suspend educational services at the school) and the student's last day of study at school.

- Học phí/ phí nội trú được hoàn lại sẽ không có lãi suất và không được hoàn cho những ngày học sinh vắng mặt trong năm học.

Tuition/ boarding fee refunds will be without interest and will not be refunded for days the student is absent during the school year.

- Học phí/ phí nội trú được hoàn là tỷ lệ trên mức học phí đã đóng sau khi đã khấu trừ các khoản phí không hoàn lại (nếu các khoản phí này chưa đóng) hoặc khấu trừ phí giữ suất học (đối với trường hợp nộp đơn trước ngày khai giảng năm học).

Refundable tuition/ boarding fee is the percentage of the tuition paid after deducting non-refundable fees (if these fees have not been paid) or deducting the tuition retention fee (in case of application before the declaration date). lecture during the school year).

- Tỷ lệ hoàn trả chi tiết học phí/phí nội trú đã thanh toán như sau:

Detailed refund rates of tuition/boarding fee paid are as follows:



Ngày học cuối cùng <i>Last day of school</i>	Nộp đơn trước 60 ngày <i>Submit withdrawal form before at least 60 days</i>	Nộp đơn trước 30 ngày <i>Submit withdrawal form before at least 30 days</i>	Các trường hợp còn lại (*) <i>The other cases (*)</i>
Trước ngày khai giảng năm học <i>Before the first day school year</i>	100% và khấu trừ phí giữ suất học (nếu hoàn học phí) <i>100% and deduct reservation fee (if tuition refund)</i>		
Từ ngày khai giảng đến 30/09/2025 <i>From the first day of school to 30/9/2025</i>	60%	50%	40%
Từ tháng 10 – 12/2025 <i>From October to December 2025</i>	35%	25%	20%
Từ tháng 01 – 03/2026 <i>From January to March 2026</i>	15%	10%	Không hoàn lại <i>Non-refundable</i>
Sau 31/03/2026 <i>After 31/3/2026</i>	Không hoàn lại <i>Non-refundable</i>	Không hoàn lại <i>Non-refundable</i>	Không hoàn lại <i>Non-refundable</i>

(*) Áp dụng cho các trường hợp nộp đơn dưới 30 ngày hoặc trường hợp học sinh bị ngừng cung cấp dịch vụ học tập có thời hạn.

(*) *Applicable to cases which applications are submitted less than 30 days or students are temporarily suspended from learning services.*

8.4 Thời gian hoàn phí/ Refund period:

Thời gian hoàn phí diễn ra trong vòng 15 - 20 ngày làm việc kể từ ngày học cuối cùng được sự chấp thuận của Nhà trường.

Refunds will take place within 15 - 20 working days from the last day of class as approved by the school.

8.5 Bảo lưu/ Reserve:

- Học sinh đã đóng học phí/ phí nội trú trọn năm mà bị bệnh hoặc xảy ra sự kiện bất khả kháng khiến cho học sinh tạm thời không thể tiếp tục học thì được bảo lưu không quá 01 năm học. Trường hợp bị bệnh hoặc xảy ra sự kiện bất khả kháng đột ngột, Phụ huynh vui lòng gửi Đơn xin bảo lưu kèm theo tài liệu chứng minh lý do cho Phòng Học vụ tối thiểu 30 ngày trước ngày khai giảng năm học.

Students who have paid tuition/ boarding fee for a full year but become ill or have a force majeure event that makes them temporarily unable to continue studying will be allowed to reserve their tuition for no more than 1 school year. Except in the case of illness or a sudden force majeure event, parents please submit a reservation application with documents proving the reason to the Academic Department at least 30 days before the first day of the school year.

- Trường hợp học sinh đã nhập học mà xin bảo lưu thì Nhà trường sẽ bảo lưu số tiền học phí/ phí nội trú còn lại sau khi trừ học phí của thời gian đã học tính theo Biểu phí này.

In case a student has enrolled and requests a reservation, the School will reserve the remaining tuition/ boarding fee amount after deducting the tuition for the period of study calculated according to this Fee Schedule.

- Học sinh sau khi hết thời hạn bảo lưu mà học tiếp thì học phí/ phí nội trú sẽ áp dụng theo Biểu phí của năm học đó và sẽ đóng bổ sung chênh lệch nếu có.

If students continue to study after the reservation period expires, tuition/ boarding fee will be applied according to the Fee Schedule of that school year and additional differences will be paid, if any.

- Trường hợp sau khi bảo lưu mà học sinh xin thôi học thì học phí/ phí nội trú sẽ được hoàn theo chính sách hoàn học phí quy định tại Điều 8 Biểu Phí.

In case a student withdraws from school after making a reservation, the tuition/ boarding fee will be refunded according to the tuition refund policy specified in Article 8 of the Fee Schedule.

8.6 Chuyển học phí, phí nội trú / Tuition, boarding fee transfer:



- Việc chuyển học phí/ phí nội trú chỉ áp dụng cho các trường hợp học sinh là anh chị em ruột đang học tại trường và thực hiện trước ngày khai giảng năm học.
Tuition transfer only applies to cases where students are siblings studying at the school and is done before the first day of the school year.
- Để thực hiện chuyển học phí/ phí nội trú, Phụ huynh vui lòng gửi Đơn xin chuyển học phí/ phí nội trú kèm theo tài liệu chứng minh anh chị em ruột cho Phòng Học vụ tối thiểu 30 ngày trước ngày khai giảng năm học.
To transfer tuition fees/ boarding fee, parents please submit a tuition/ boarding fee transfer application with documents proving siblings to the Academic Department at least 30 days before the first day of the school year.
- Các khoản phí không hoàn lại và Phí giữ suất học quy định tại Điều 4 Biểu Phí sẽ không được hoàn lại khi áp dụng chuyển phí.
Non-refundable fees and Placement Retention Fees specified in Article 4 of the Fee Schedule will not be refunded when transferring fees.

8.7 Hoàn trả các loại phí dịch vụ khác/ *Refund of other service fees:*

Phí ăn, phí xe đưa rước được hoàn lại theo chính sách riêng của từng dịch vụ, Phụ huynh vui lòng tham khảo biểu phí của từng dịch vụ chi tiết.

Meal fees and transportation fees are refunded according to the individual policies of each service. Parents, please refer to the detailed fee schedule of each service.

ĐIỀU 9/ ARTICLE 9: BẤT KHẢ KHÁNG/ FORCE MAJEURE

Trong trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng như hỏa hoạn, thời tiết, thiên tai, dịch bệnh, đại dịch, chiến tranh, khủng bố, bất ổn/bạo động xã hội hay bất kỳ sự việc nào xảy ra nằm ngoài tầm kiểm soát của Nhà trường mà buộc phải đóng cửa trường học, Nhà trường có quyền chủ động thay thế và/hoặc điều chỉnh địa điểm, chương trình học và hình thức học cho phù hợp với bối cảnh tại thời điểm đó để đảm bảo hoàn thành chương trình học tập cho học sinh. Khi đó, Nhà trường không có nghĩa vụ hoàn trả bất kỳ khoản phí nào đã được đóng cho Nhà trường trước đó (trừ tiền ăn và phí đưa/ đón chưa sử dụng nếu có). Phụ huynh có trách nhiệm đóng đầy đủ các loại phí của năm học theo quy định tại Biểu phí này để đảm bảo học sinh hoàn tất chương trình học tập.

In the case of a force majeure event such as fire, weather, natural disaster, epidemic, pandemic, war, terrorism, social unrest/violence or any other event that occurs beyond the scope of If the school's control forces the school to close, the school has the right to proactively replace and/or adjust the location, curriculum and learning form to suit the context at that time to ensure complete into a learning program for students. At that time, the School has no obligation to refund any fees previously paid to the School (except unused meals and transportation/pick-up fees, if any). Parents are responsible for paying all school year fees as prescribed in this Fee Schedule to ensure students complete the learning program.

ĐIỀU 10/ ARTICLE 10: CUNG CẤP BIỂU PHÍ/ PROVISION OF FEE SCHEDULE:

10.1 Nhà trường sẽ cung cấp Biểu phí/Biểu Học phí theo các cách thức như sau:

10.1 The school will provide the Fee Schedule/ Tuition Schedule in the following ways:

- Cung cấp bản giấy trực tiếp tại Phòng Tuyển sinh của trường.
Provide paper copies directly to the school's Admissions Office.
- Cung cấp qua email liên lạc của Phụ huynh đã đăng ký trong Đơn nhập học (trường hợp thay đổi email, Phụ huynh vui lòng có văn bản thông báo cho Phòng Học vụ).



Provided via parent's contact email registered in the School Application Form (in case of email change, parents please notify the Academic Service Office by document).

- Công bố tại mục "Tuyển sinh" trên website của trường theo địa chỉ <https://www.cis-laocai.edu.vn/>.
Announced in the " Admission " section on the school's website at <https://www.cis-laocai.edu.vn/>.

10.2 Thông báo: Nhà trường sẽ gửi Biểu Phí hoặc các thông báo cần thiết khác bằng các địa chỉ email sau đây:

10.2 Notice: The school will send the Fee Schedule or other necessary notices to the following email addresses:

- Phòng Tuyển sinh: enquiry@cis-laocai.edu.vn
Điện thoại: (028) 38 95 95 95
Admission Office: enquiry@cis-laocai.edu.vn
Hotline: (028) 38 95 95 95
- Phòng Học vụ (Tiểu Học): elementary@cis-laocai.edu.vn
Academic Service Office (Elementary): Email: elementary@cis-laocai.edu.vn
- Phòng Học vụ (Trung Học): secondary@cis-laocai.edu.vn
Academic Service Office (Secondary): secondary@cis-laocai.edu.vn
- Phòng Kế toán accountant@cis-laocai.edu.vn
Accounting Department: accountant@cis-laocai.edu.vn

PHẦN DÀNH CHO PHỤ HUYNH

SECTION FOR PARENTS

Tôi đã đọc Biểu Phí năm học 2025 – 2026 trên đây của Trường Quốc tế Canada Lào Cai. Tôi hiểu và cam kết tuân thủ các quy định liên quan đến học phí và phí khác tại Biểu phí này.

"I have read the Tuition Fees for the 2025 - 2026 academic year at The Canadian International School - Lao Cai. I understand and commit to complying with the regulations related to tuition and other fees outlined in this Fee Schedule."

Ngày.....tháng.....năm.....

Date.....Month.....Year.....

Họ tên Phụ huynh/ Người giám hộ- Parent/ Guardian's full name:

_____ (VIẾT HOA)

Ký tên/ Signature: _____ (CAPITALIZATION)

